

# TRƯỜNG TIỂU HỌC ĐÀO SƠN TÂY

## **TUẦN 22: KHỐI 3**

### **BÀI ÔN MÔN TIẾNG VIỆT (THỨ HAI)**

#### **1. Tập đọc:**

Các em đọc các bài đọc tuần 22 sách giáo khoa Tiếng Việt 3 tập 2:

- Nhà bác học và bà cụ (trang 31, 32) - Trả lời câu hỏi.
- Cái cầu (trang 34, 35) - Trả lời câu hỏi.

#### **Chính tả:**

Chép từ khó vào vở rèn, sau đó chép bài vào vở Chính tả

- Bài Ê-đi-xơn (trang 33) có các từ khó sau: Ê-đi-xơn, vĩ đại, cần cù, kì diệu, cuộc sống, trái đất, sáng kiến. Mỗi từ khó chép 2 dòng.
- Bài Một nhà thông thái (trang 37) có các từ khó sau: Trương Vĩnh Ký, thành thạo, nghiên cứu, lịch sử, liệt, nổi tiếng, thế giới. Mỗi từ khó chép 2 dòng.

# BÀI ÔN MÔN TOÁN

## (THỨ BA)

### 1. Đặt tính rồi tính:

$$6925 - 1536$$

$$2736 + 1583$$

$$627 : 2$$

$$728 : 4$$

.....

.....

.....

.....

.....

### 2. Tìm x:

$$1649 + x = 3725$$

$$x - 2314 = 5829$$

.....

.....

3. Một thùng đựng 516 cái bánh, đã lấy ra  $\frac{1}{3}$  số cái bánh đó. Hỏi trong thùng còn lại bao nhiêu cái bánh?

.....

.....

.....

4. Những tháng nào trong năm có 30 ngày?

.....

5. Những tháng nào trong năm có 31 ngày?

.....

# **BÀI ÔN MÔN TIẾNG VIỆT**

## **(THỨ TƯ)**

### **1. Đặt dấu phẩy vào mỗi câu sau:**

- a. Trong vườn những chú gà đang chạy đi tìm mồi.
- b. Ngoài đồng bác nông dân đang cày ruộng.
- c. Trên sân trường chúng em đang chơi nhảy dây.

### **2. Đặt 3 câu sau có bộ phận trả lời cho câu hỏi "Ở đâu? ":**

Ví dụ : Trên cây, các chú chim đang hót.

**( Chú ý: Đầu câu viết hoa, cuối câu có dấu chấm)**

- 
- 
-

## BÀI ÔN MÔN TOÁN

### (THỨ NĂM)

1. Đặt tính rồi tính:

$1218 \times 3$

$1015 \times 6$

$1119 \times 4$

$1171 \times 5$

.....

.....

.....

2. Tìm x:

$x : 8 = 1107$

$x : 7 = 1109$

.....

.....

3. Có 3 cuộn dây điện, mỗi cuộn dài 1103m, người ta đã dùng hết 2309m. Hỏi còn lại bao nhiêu mét dây điện chưa dùng?

Giải

.....

.....

.....

.....

.....

4. Điền số thích hợp vào ô trống:

|         |      |     |      |
|---------|------|-----|------|
| Thừa số | 1113 |     | 1326 |
| Thừa số | 5    | 4   | 3    |
| Tích    |      | 184 |      |

# BÀI ÔN TẬP TIẾNG ANH KHỐI 3 (THỨ SÁU)

## UNIT 8 : IT'S HOT TODAY! LESSON 1+2

### A. BÀI HỌC

#### I. NEW WORDS: Các em viết vào vở mỗi từ 2 dòng

raining: trời mưa

windy: gió

hot: nóng

snowing: tuyết

sunny: trời nắng

put on= wear : mặc vào

#### II. GRAMMAR: Các em viết vào vở mỗi câu 1 dòng

What's the weather like?

=> It's windy.

It's raining.

Put on your sun hat.

*(Đội mũ của cháu vào.)*

Don't put on your coat.

*(Đừng mặc áo khoác.)*

# BÀI TẬP

## Read and circle the correct word:

My name's Jenny. My mom works in a zoo. She gets up at six o'clock. She has breakfast with dad and me, then she goes to work by car. There are lots of animals at the zoo. She looks after elephants and giraffes. She feeds them. They eat vegetables. My mom goes home at five o'clock. She loves her job.

1. Her name is **Marry** / **Jenny**.
2. She works in a **zoo** / **store**.
3. She gets up **at seven** / **six** o'clock.
4. She goes to work by **bus** / **car**.
5. The elephants and giraffes eat **vegetables** / **meat**.

## Order the words

1. works / in / an / airport/ She .

---

2. My / dad / in/ a / station/ police / works .

---

3. Marry / work / Does / a / store / in ?

---

4. he / work / in / hospital / Does / a ?

---

5. favorite's/ Nam / are / elephants / animals .

---

## ĐÁP ÁN MÔN TOÁN (THỨ BA)

### 1. Đặt tính rồi tính:

$$6925 - 1536$$

$$2736 + 1583$$

$$627 : 2$$

$$728 : 4$$

$$5389$$

$$4319$$

$$313 \text{ ( dư 1)}$$

$$182$$

### 2. Tìm x:

$$1649 + x = 3725$$

$$x = 3725 - 1649$$

$$x = 2076$$

$$x - 2314 = 5829$$

$$x = 5829 + 2314$$

$$x = 8143$$

3. Một thùng đựng 516 cái bánh, đã lấy ra  $\frac{1}{3}$  số cái bánh đó. Hỏi trong thùng còn lại bao nhiêu cái bánh?

### Giải

Số cái bánh đã lấy ra là:

$$516 : 3 = 173 \text{ (cái bánh)}$$

Số cái bánh còn lại là:

$$516 - 173 = 343 \text{ (cái bánh)}$$

Đáp số: 343 cái bánh

4. Những tháng trong năm có 30 ngày : 4,6,9,11

5. Những tháng nào trong năm có 31 ngày: 1,3,5,7,8,10,12

## **ĐÁP ÁN MÔN TIẾNG VIỆT (THỨ TƯ)**

### **1. Đặt dấu phẩy vào mỗi câu sau:**

- a. Trong vườn, những chú gà đang chạy đi tìm mồi.
- b. Ngoài đồng, bác nông dân đang cày ruộng.
- c. Trên sân trường, chúng em đang chơi nhảy dây.

### **2. Đặt 3 câu sau có bộ phận trả lời cho câu hỏi "Ở đâu? ":**

Ví dụ : Trên cây, các chú chim đang hát.

**( Chú ý: Đầu câu viết hoa, cuối câu có dấu chấm)**

- Hoa phượng vĩ nở đỏ rực ở sân trường.
- Trong vườn trường trăm hoa khoe sắc thắm.
- Chim đậu trắng xóa trên những cành cây cau.

## ĐÁP ÁN MÔN TOÁN (THỨ NĂM)

### 1. Đặt tính rồi tính:

$$\begin{array}{r} 1218 \times 3 \\ 3654 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 1015 \times 6 \\ 6090 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 1119 \times 4 \\ 4476 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 1171 \times 5 \\ 5855 \end{array}$$

### 2. Tìm x:

$$\begin{array}{l} x : 8 = 1107 \\ x = 1107 \times 8 \\ x = 8856 \end{array}$$

$$\begin{array}{l} x : 7 = 1109 \\ x = 1109 \times 7 \\ x = 7763 \end{array}$$

3. Có 3 cuộn dây điện, mỗi cuộn dài 1103m, người ta đã dùng hết 2309m. Hỏi còn lại bao nhiêu mét dây điện chưa dùng?

#### Giải

Số mét dây điện 3 cuộn có là:

$$1103 \times 3 = 3309 \text{ (m)}$$

Số mét dây điện còn lại là:

$$3309 - 2309 = 1000 \text{ (m)}$$

Đáp số: 1000 m

### 4. Điền số thích hợp vào ô trống:

|         |             |             |             |
|---------|-------------|-------------|-------------|
| Thừa số | 1113        | <b>1023</b> | 1326        |
| Thừa số | 5           | 4           | 3           |
| Tích    | <b>5565</b> | 4092        | <b>3978</b> |

**ĐÁP ÁN MÔN TIẾNG ANH**  
**TUẦN 22 KHỐI 3**  
**(THỨ SÁU)**

**I. Circle the correct word:**

1. Jenny
2. zoo
3. six
4. car
5. vegetables

**II. Order the word**

1. She works in an airport.
2. My dad works in a police station.
3. Does Marry work in a store?
4. Does he work in a hospital?
5. Nam favorite's animals are elephants.